TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẢNG BOM** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 35/2024/QĐST-HNGĐ	*Trảng Bom, ngày 19 tháng 3 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 110, 116, 117 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 153/2024/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 02 năm 2024 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

+ Ông **Nguyễn Thanh L**, sinh năm 1983
HKTT và trú tại: Đường E, ấp T, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai.
+ Bà **Tạ Thị Hà U**, sinh năm 1988
HKTT: 01 đường số A, ấp Q, xã Q, huyện T, tỉnh Đồng Nai.
Trú tại: Đường E, ấp T, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Xét thấy quan hệ giữa ông Nguyễn Thanh L và bà Tạ Thị Hà U là hôn nhân hợp pháp, ngày 11/3/2024, Tòa án đã tiến hành hòa giải để vợ chồng đoàn tụ; giải thích về quyền và nghĩa vụ giữa vợ và chồng, giữa cha, mẹ và con, về trách nhiệm cấp dưỡng và các vấn đề khác có liên quan. Kết quả hòa giải đoàn tụ không thành. Các đương sự yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của họ như sau:

[**1**] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Thanh L và bà Tạ Thị Hà U thuận tình ly hôn.

[**2**] Về con chung:

+ Giao cho bà Tạ Thị Hà U trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung là cháu Nguyễn Hà Thanh T, sinh ngày 18/11/2008, cháu Nguyễn Trúc Thanh V, sinh ngày 14/4/2016 và cháu Nguyễn Minh Q, sinh ngày

14/10/2017.

+ Tạm thời ông Nguyễn Thanh L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng)/01 (Một) con chung kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi cháu T, cháu V, cháu Q đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

+ Kể từ ngày bà Tạ Thị Hà U có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền cấp dưỡng, nếu ông Nguyễn Thanh L chậm thi hành án thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

+ Không ai được cản trở quyền đi lại thăm nom, giáo dục con chung của ông Nguyễn Thanh L.

+ Vì quyền lợi của con chung, các đương sự có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con chung.

[**3**] Về tài sản chung: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[**4**] Về nợ chung: Các đương sự khai không có.

[**5**] Về lệ phí: Ông Nguyễn Thanh L và bà Tạ Thị Hà U phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí việc dân sự sơ thẩm cấn trừ số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0006602 ngày 26/02/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bom. Các đương sự đã nộp đủ lệ phí.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Thanh L và bà Tạ Thị Hà U thuận tình ly hôn.

- Về con chung:

+ Giao cho bà Tạ Thị Hà U trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung là cháu Nguyễn Hà Thanh T, sinh ngày 18/11/2008, cháu Nguyễn Trúc Thanh V, sinh ngày 14/4/2016 và cháu Nguyễn Minh Q, sinh ngày 14/10/2017.

+ Tạm thời ông Nguyễn Thanh L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng)/01 (Một) con chung kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi cháu T, cháu V, cháu Q đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

+ Kể từ ngày bà Tạ Thị Hà U có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền cấp dưỡng, nếu ông Nguyễn Thanh L chậm thi hành án thì phải trả lãi đối với số

tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

+ Không ai được cản trở quyền đi lại thăm nom, giáo dục con chung của ông Nguyễn Thanh L.

+ Vì quyền lợi của con chung, các đương sự có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Ông Nguyễn Thanh L và bà Tạ Thị Hà U khai không có nợ chung.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn Thanh L và bà Tạ Thị Hà U phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí việc dân sự sơ thẩm cấn trừ số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0006602 ngày 26/02/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bom. Các đương sự đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Trảng Bom;
- UBND xã Bình Minh, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai *(GCNKH số 58/2018 ngày 05/5/2008)*
- Chi cục THADS huyện Trảng Bom;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Loan Trần Hải Yến

Mẫu 31-VDS